

Ngày: 17-7-2019

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2019 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

** Bị hại:*

Ông Trần Trung T, sinh năm 1950 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 341B, TĐ, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Quốc C, sinh năm 1983(có mặt);

Nơi cư trú: Số 116/3A, khu phố B, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bà Dương Bé Thắm, sinh năm 1978(có mặt);

Nơi cư trú: Số 236B, khu phố M, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/3/2019, bị cáo Dương Phương B điều khiển xe đạp chạy trên đường Nguyễn Đình Chiểu, hướng từ phường 8 đến phường 2, thành phố BT. Khi chạy ngang cửa hàng nhôm kính Thanh Phát ở số 138, Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, thành phố BT, bị cáo phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng, có ốp lưng màu đen của ông Trần Trung Thanh đang sạc pin nhưng không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, bị cáo dựng xe đạp bên ngoài cửa hàng, đi vào lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi lấy xe đạp chạy về nhà. Khi về đến cầu Cá Lóc thuộc Phường 8, thành phố BT, bị cáo tháo ốp lưng điện thoại vứt xuống sông rồi mang điện thoại đến bán cho Trần Quốc Cường được 500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Sau đó hành vi của Bình bị phát hiện.

* Vật chứng thu giữ gồm: 02 đoạn video trích từ camera của cửa hàng Thanh Phát ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng, số Imel: 356825/07/081992/2; 01 xe đạp màu đỏ, nhãn hiệu ASEAN, sườn xe có dán decal có chữ Chinhuan; 01 áo sơ mi tay dài, màu hồng; 01 quần Jean màu xanh.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 272/KL-HĐĐG ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố BT kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng, số IMEI: 356825/07/081922/2 trị giá ngày 23/3/2019 là 2.700.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu đen trị giá ngày 23/3/2019 là 20.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKSTPBT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Dương Phương B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung cáo trạng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như : “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Dương Phương B từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Trung T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, riêng ốp lưng điện thoại bị mất ông Thanh không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả cho ông Trần Trung T 01 điện thoại di động; trả cho bà Dương Bé T 01 xe đạp; Trần Quốc C đã nhận lại 500.000đồng. Hiện bị hại T và người liên quan C, T không yêu cầu gì thêm. Đối với vật chứng : 01(một) áo sơ mi tay dài, màu hồng và 01(một) quần Jean màu xanh, bị cáo không có nhu cầu sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Quốc C đã nhận lại 500.000 đồng tiền bỏ ra mua điện thoại sau đó bị thu hồi và không có yêu cầu gì khác ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Bé T đã nhận lại 01 xe đạp màu đỏ, nhãn hiệu ASEAN và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

Bị cáo Dương Phương B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại ông Trần Trung T vắng mặt, tuy nhiên ông T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của ông T cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/3/2019, tại cửa hàng nhôm kính Thanh Phát ở số 138, Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Dương Phương B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Trung T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng có ốp lưng màu đen trị giá 2.720.000 đồng.

[4] Bị cáo Dương Phương B là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá là 2.720.000 đồng. Với lỗi cố ý trực tiếp và vì động cơ tư lợi, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, Bản cáo trạng số 46 ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Dương Phương B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo hộ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, gây khó khăn trong cuộc sống, kinh tế và sinh hoạt của họ, gây mất trật tự, an toàn xã hội và bất bình trong Nhân dân nên cần nghiêm trị theo quy định của pháp luật, nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy, có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2016 đã bị Công an Phường 8, thành phố BT ra quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng và bị Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố BT áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng, ngày 06/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố BT Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt

Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C 500.000đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên có chiều cố xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Trần Trung T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Riêng ốp lưng điện thoại màu đen bị mất ông T cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc C đã nhận 500.000 đồng tiền mua điện thoại nhưng đã bị thu hồi và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Bé T đã nhận lại 01 xe đạp màu đỏ, nhãn hiệu ASEAN và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả cho bị hại Trần Trung T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng; trả cho Dương Bé T 01 xe đạp màu đỏ, nhãn hiệu ASEAN; Đối với vật chứng: 01(một) áo sơ mi tay dài, màu hồng; 01(một) quần Jean màu xanh, bị cáo không có nhu cầu sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với Dương Bé T khi cho bị cáo mượn xe đạp không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm và Trần Quốc C khi mua điện thoại do bị cáo bán không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Phương B(C) phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Phương B (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Dương Phương B (C): 06(sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) áo sơ mi tay dài, màu hồng; 01(một) quần Jean màu xanh.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2019 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý)

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Dương Phương B (C) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm ngàn) đồng;

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Công an thành phố BT (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường T(1b);
- NTGTT (5b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang